

☎ 024 2229 8888

🌐 mblife.vn

📘 /mblife.official



QUY TẮC, ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM TỬ KỲ

(Phiên bản: TLP 01.2025)

(Xây dựng trên cơ sở các nội dung được phê duyệt theo công văn 7129/BTC-QLBH ngày 09/07/2024 của Bộ Tài chính; và được ban hành theo Quyết định số 63/2025/QĐ-TGD/MBLIFE - ngày 6/10/2025 của Tổng giám đốc)



MỤC LỤC

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	3
Điều 1. Các định nghĩa	3
Điều 2. Thời gian cân nhắc tham gia bảo hiểm	6
Điều 3. Bảo hiểm tạm thời	6
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của MB Life	6
Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm	7
Điều 6. Nghĩa vụ cung cấp thông tin của MB Life	8
Điều 7. Nghĩa vụ kê khai, cung cấp thông tin của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm	8
Điều 8. Nghĩa vụ cung cấp thông tin theo yêu cầu của Đạo luật thuế Hoa Kỳ đối với các chủ tài khoản nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Đạo luật FATCA)	9
Điều 9. Miễn truy xét	10
Điều 10. Chấm dứt Hợp đồng	10
CHƯƠNG II: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	11
Điều 11. Quyền lợi bảo hiểm	11
Điều 12. Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm	12
CHƯƠNG III: ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM	13
Điều 13. Quy định về đóng phí bảo hiểm	13
Điều 14. Khôi phục Hợp đồng	14
CHƯƠNG IV: THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG	14
Điều 15. Thay đổi Bên mua bảo hiểm	14
Điều 16. Thay đổi Người thụ hưởng	15
Điều 17. Thay đổi Số tiền bảo hiểm	15
Điều 18. Thay đổi thông tin cá nhân, nơi cư trú, nghề nghiệp, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam	16
CHƯƠNG V: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	16
Điều 19. Thứ tự ưu tiên nhận Quyền lợi bảo hiểm	16
Điều 20. Thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	17
Điều 21. Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	17
Điều 22. Giám định y tế, yêu cầu văn bản của cơ quan có thẩm quyền	18
Điều 23. Thời gian giải quyết Quyền lợi bảo hiểm	18
CHƯƠNG VI: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP	19
Điều 24. Giải quyết tranh chấp	19

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. CÁC ĐỊNH NGHĨA

- 1.1** **MB Life/Công ty:** là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ MB Ageas được Bộ Tài chính cấp phép thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.
- 1.2** **Hợp đồng bảo hiểm (Hợp đồng) gồm các tài liệu sau:**
- Quy tắc, điều khoản sản phẩm bảo hiểm;
 - Tài liệu tóm tắt Quy tắc, điều khoản;
 - Tài liệu minh họa bán hàng;
 - Chứng nhận bảo hiểm;
 - Yêu cầu bảo hiểm (YCBH) (bao gồm Bản câu hỏi sức khỏe của Người được bảo hiểm);
 - Các văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng và/hoặc xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 1.3** **Bên mua bảo hiểm (BMBH):** là
- a) Tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; hoặc
 - b) Cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên hiện đang sinh sống tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ tại thời điểm giao kết Hợp đồng.
- Tại thời điểm giao kết Hợp đồng, BMBH phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm theo quy định pháp luật hiện hành.
- 1.4** **Người được bảo hiểm (NĐBH):** là cá nhân từ đủ 30 ngày tuổi trở lên đến 65 tuổi vào Ngày hiệu lực Hợp đồng, có tính mạng và sức khỏe được bảo hiểm, hiện đang cư trú tại Việt Nam tại thời điểm giao kết và được MB Life chấp nhận bảo hiểm theo Hợp đồng. Tuổi tối đa của NĐBH khi kết thúc hợp đồng là 70 tuổi.
- 1.5** **Người thụ hưởng:** là cá nhân và/hoặc tổ chức do BMBH và NĐBH thống nhất chỉ định bằng văn bản để nhận Quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, điều khoản này. Người thụ hưởng được ghi tên trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).
- 1.6** **Số tiền bảo hiểm:** là số tiền được dùng làm cơ sở để xác định Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng. Số tiền bảo hiểm do BMBH và MB Life thỏa thuận và được thể hiện tại Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc xác nhận thay đổi (nếu có).
- 1.7** **Tuổi bảo hiểm (Tuổi):** là tuổi của NĐBH tính theo ngày sinh nhật đã qua gần nhất với Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc các Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng. Tất cả các từ “tuổi” sử dụng trong Hợp đồng này đều được hiểu là “Tuổi bảo hiểm”.
- 1.8** **Phí bảo hiểm:** là khoản tiền BMBH đóng cho MB Life để được bảo hiểm.
- 1.9** **Phí bảo hiểm tạm tính:** là khoản Phí bảo hiểm BMBH nộp cùng với Yêu cầu bảo hiểm.

- 1.10 Khoản nợ:** bao gồm Phí bảo hiểm đến hạn chưa đóng và các khoản tiền khác mà BMBH còn nợ MB Life. MB Life có quyền thu hồi Khoản nợ (nếu có) trước khi thanh toán bất kỳ khoản tiền nào theo Hợp đồng.
- 1.11 Ngày hiệu lực Hợp đồng:** là ngày BMBH nộp đầy đủ YCBH và đóng đầy đủ phí bảo hiểm tạm tính, nếu BMBH và NĐBH còn sống vào thời điểm MB Life chấp thuận bảo hiểm.
- 1.12 Ngày kết thúc thời hạn Hợp đồng:** là ngày cuối cùng của Thời hạn hợp đồng được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm nếu Hợp đồng còn hiệu lực đến thời điểm đó.
- 1.13 Thời hạn Hợp đồng:** tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng đến Ngày kết thúc Hợp đồng và được thể hiện trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc (các) xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có). Thời hạn Hợp đồng tối thiểu là 1 tháng, tối đa là 30 năm, theo lựa chọn của BMBH và được sự đồng ý của MB Life. Thời hạn này sẽ chấm dứt khi NĐBH đạt 70 tuổi.
- 1.14 Thời hạn bảo hiểm:** bằng thời hạn Hợp đồng.
- 1.15 Ngày đến hạn đóng phí (đối với Hợp đồng đóng phí định kỳ):** là ngày tương ứng (hàng tháng/hàng quý/hàng nửa năm/hàng năm) của Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc ngày cuối cùng của tháng dương lịch nếu tháng đó không có ngày tương ứng, theo định kỳ đóng phí được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc (các) văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có), trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa BMBH và MB Life.
- 1.16 Sự kiện bảo hiểm:** là sự kiện NĐBH bị Tử vong, Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, thỏa mãn các điều kiện để MB Life chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng.
- 1.17 Thương tật toàn bộ vĩnh viễn:** là trường hợp
- 1.17.1 NĐBH bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
- Hai tay; hoặc
 - Hai chân; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc
 - Hai mắt; hoặc
 - Một tay và một mắt; hoặc
 - Một chân và một mắt.
- Trong trường hợp này, mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của (i) tay được tính từ cổ tay trở lên, (ii) chân được tính từ mắt cá chân trở lên, (iii) mắt được hiểu là mất hoàn toàn hoặc mù hoàn toàn.
- Hoặc
- 1.17.2 NĐBH bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên theo xác nhận của cơ quan y tế hoặc Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được Công ty chấp thuận.

1.17.3 Việc chứng nhận NĐBH bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi Sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị. Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc mù hoàn toàn hoặc bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán.

1.18 *Bác sĩ:* là người có bằng cấp chuyên môn y khoa được Cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc thừa nhận được thực hành nghề y hợp pháp trong phạm vi giấy phép theo pháp luật của nước sở tại nơi NĐBH tiến hành việc khám và điều trị. Bác sĩ không được đồng thời là (i) NĐBH hoặc BMBH; (ii) thành viên trong gia đình của NĐBH hoặc BMBH (bao gồm bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột); (iii) là người có mối quan hệ lợi ích đối với NĐBH/BMBH, ngoại trừ các trường hợp được thuê cung cấp dịch vụ và trả tiền độc lập.

1.19 *Bệnh có sẵn:* là một trong các tình trạng sau:

1.19.1 Tình trạng bệnh tật hoặc thương tật của NĐBH đã được Bác sĩ chẩn đoán hoặc điều trị trước ngày hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực (gần nhất) của hợp đồng bảo hiểm; hoặc

1.19.2 Tình trạng có xuất hiện dấu hiệu hoặc triệu chứng đặc thù của bệnh tật khởi phát trong vòng 36 tháng trước ngày hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực (gần nhất) của hợp đồng bảo hiểm mà nếu biết được các dấu hiệu hoặc triệu chứng này MB Life đã không chấp nhận bảo hiểm, hoặc không chấp nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm, hoặc chấp nhận bảo hiểm có điều kiện, chấp nhận khôi phục hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm có điều kiện.

Việc xác định Bệnh có sẵn được căn cứ vào hồ sơ y tế được lưu trữ tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế được thành lập hợp pháp, các tài liệu y khoa được Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc các thông tin do BMBH, NĐBH tự kê khai trên hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc phiếu bổ sung thông tin.

1.20 *Tai nạn:* là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan, xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ động và ngoài ý muốn lên cơ thể của NĐBH. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho NĐBH trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó.

Lưu ý: Trừ trường hợp nêu rõ nguồn tài liệu khác, các định nghĩa, khái niệm, trích dẫn Điều, Khoản, Điểm, nội dung viết tắt, viết hoa được hiểu là theo quy định của pháp luật (nếu có) và/hoặc Quy tắc, điều khoản này.

Nghĩa vụ thuế: mọi quyền lợi theo Hợp đồng (bao gồm bất cứ khoản tiền nào) được MB Life chi trả đã bao gồm các khoản thuế theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có) mà người nhận quyền lợi phải trả. MB Life có toàn quyền (không cần sự chấp thuận của người nhận quyền lợi) khấu trừ bất kỳ khoản thuế nào trước khi thanh toán quyền lợi để nộp cho cơ quan thuế có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 2. THỜI GIAN CÂN NHẮC THAM GIA BẢO HIỂM

Đối với các Hợp đồng có Thời hạn trên 01 năm, trong vòng hai mươi mốt (21) ngày kể từ ngày nhận được Hợp đồng và với điều kiện là chưa xảy ra Sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm nào, BMBH có quyền từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm bằng cách gửi văn bản thông báo đến MB Life. MB Life sẽ hoàn trả Phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, sau khi đã trừ đi Chi phí khám sức khỏe (nếu có).

ĐIỀU 3. BẢO HIỂM TẠM THỜI

3.1 Trong trường hợp NĐBH tử vong do Tai nạn trong Thời hạn bảo hiểm tạm thời, bất kể NĐBH có bao nhiêu Yêu cầu bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm nhân thọ đang được MB Life xem xét, MB Life sẽ chi trả số tiền lớn hơn giữa:

3.1.1 Tổng Số tiền bảo hiểm của tất cả các Yêu cầu bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm nhân thọ đối với cùng một NĐBH đang được MB Life xem xét chấp nhận bảo hiểm nhưng không vượt quá 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, và

3.1.2 Tổng phí bảo hiểm tạm tính đã đóng của tất cả các Yêu cầu bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm nhân thọ đối với cùng NĐBH đang được xem xét chấp nhận bảo hiểm.

3.2 Thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu từ thời điểm MB Life nhận được Yêu cầu bảo hiểm và phí bảo hiểm tạm tính của BMBH; và kết thúc vào ngày MB Life phát hành hợp đồng hoặc từ chối bảo hiểm hoặc tạm hoãn bảo hiểm hoặc nhận được văn bản yêu cầu hủy bỏ Yêu cầu bảo hiểm của BMBH hoặc NĐBH tử vong, tùy ngày nào đến trước.

3.3 MB Life sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm tạm thời, và sẽ hoàn lại tổng phí bảo hiểm tạm tính đã đóng (không có lãi) trong trường hợp NĐBH tử vong thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Do Tai nạn xảy ra trước ngày hiệu lực bảo hiểm tạm thời; hoặc
- Không phải do nguyên nhân Tai nạn; hoặc
- Tự tử, tự gây thương tích hoặc tự gây Tai nạn, dù trong bất kì trạng thái tinh thần nào; hoặc
- Do hành vi cố ý, hành vi phạm tội của BMBH, Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm đối với NĐBH; hoặc
- Do sử dụng ma túy và các tiền chất khác, hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện, các chất tương tự ma túy; hoặc
- Do sử dụng rượu bia hoặc thức uống có cồn, với nồng độ cồn trong máu $\geq 10,9$ mmol/l và tương đương.

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA MB LIFE

4.1 *MB Life có các quyền sau đây:*

4.1.1 Thu phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm;

- 4.1.2 Yêu cầu BMBH cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Khoản 7.1 Quy tắc, điều khoản này;
- 4.1.3 Hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm trong trường hợp BMBH vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo Điểm 7.2.1 Quy tắc, điều khoản này;
- 4.1.4 Đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng nếu BMBH không đóng phí bảo hiểm theo quy định tại Khoản 13.5 Quy tắc, điều khoản này và/hoặc trong trường hợp BMBH không chấp nhận yêu cầu về thay đổi mức độ rủi ro được bảo hiểm theo Khoản 18.2 Quy tắc, điều khoản này;
- 4.1.5 Từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo Điều 12 Quy tắc, điều khoản này;
- 4.1.6 Các quyền theo quy định tại Khoản 1.10; Khoản 7.2; Khoản 18.2; Khoản 20.3; Điều 22 Quy tắc, điều khoản này;
- 4.1.7 Các quyền khác (nếu có) theo Quy tắc, điều khoản này và quy định pháp luật.

4.2 MB Life có các nghĩa vụ sau đây:

- 4.2.1 Cung cấp các tài liệu của Hợp đồng cho BMBH theo hình thức đã thỏa thuận tại Hợp đồng;
- 4.2.2 Cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, giải thích rõ ràng, đầy đủ cho BMBH về Quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của BMBH khi giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Điều 6 Quy tắc, điều khoản này;
- 4.2.3 Giải quyết Quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm, giải thích bằng văn bản lý do từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 23 Quy tắc, điều khoản này;
- 4.2.4 Nghĩa vụ khác (nếu có) theo Quy tắc, điều khoản này và quy định pháp luật.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

5.1 Bên mua bảo hiểm có các quyền sau đây:

- 5.1.1 Yêu cầu MB Life cung cấp các tài liệu của Hợp đồng theo hình thức đã thỏa thuận tại Hợp đồng;
- 5.1.2 Yêu cầu MB Life giải quyết Quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm theo quy định tại Điều 20 Quy tắc, điều khoản này;
- 5.1.3 Yêu cầu từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm trong Thời gian cân nhắc theo quy định tại Điều 2 Quy tắc, điều khoản này;
- 5.1.4 Hủy bỏ Hợp đồng trong trường hợp MB Life cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 6 Quy tắc, điều khoản này;

- 5.1.5 Đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng trong trường hợp MB Life không chấp nhận yêu cầu về thay đổi mức độ rủi ro được bảo hiểm;
- 5.1.6 Các quyền theo quy định tại Điều 14; Điều 15; Điều 16; Điều 17 Quy tắc, điều khoản này;
- 5.1.7 Các quyền khác (nếu có) theo Quy tắc, điều khoản này và quy định của pháp luật.

5.2 Bên mua bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây:

- 5.2.1 kê khai đầy đủ, trung thực mọi thông tin có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Điều 7 Quy tắc, điều khoản này;
- 5.2.2 Đọc và hiểu rõ Quy tắc, điều khoản sản phẩm, các quyền và nghĩa vụ của BMBH khi giao kết Hợp đồng và nội dung khác của Hợp đồng;
- 5.2.3 Đóng phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn theo quy định tại Điều 13 Quy tắc, điều khoản này;
- 5.2.4 Thông báo cho MB Life bằng văn bản trong trường hợp có sự thay đổi thông tin cá nhân, nghề nghiệp, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam của BMBH/NĐBH theo quy định tại Điều 18 Quy tắc, điều khoản này;
- 5.2.5 Nghĩa vụ theo quy định tại Điều 8; Khoản 7.2.2; Khoản 22.1 Quy tắc, điều khoản này;
- 5.2.6 Các nghĩa vụ khác (nếu có) theo Quy tắc, điều khoản này và quy định pháp luật.

ĐIỀU 6. NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA MB LIFE

MB Life có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin liên quan đến Hợp đồng, giải thích về Quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của BMBH khi giao kết Hợp đồng cho BMBH.

Nếu MB Life cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng thì BMBH có quyền yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng, được hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng. MB Life phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho BMBH do việc cố ý cung cấp thông tin sai sự thật.

ĐIỀU 7. NGHĨA VỤ KÊ KHAI, CUNG CẤP THÔNG TIN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM, NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

- 7.1 BMBH, NĐBH có nghĩa vụ kê khai, cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực mọi thông tin có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của MB Life để đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm, khôi phục hiệu lực Hợp đồng, thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng hoặc chi trả Quyền lợi bảo hiểm.
Việc MB Life chỉ định kiểm tra và/hoặc thẩm định sức khỏe của NĐBH (nếu có) không thay thế cho nghĩa vụ kê khai này.
- 7.2 Trường hợp BMBH, NĐBH cố ý không kê khai, không cung cấp, hoặc kê khai, cung cấp không rõ ràng, và/hoặc không đầy đủ, và/hoặc không chính xác (bao gồm cả trường hợp sử dụng giấy tờ giả/ký, xác nhận mạo danh để giao kết Hợp đồng), theo đó:

- 7.2.1 Nếu biết trước thông tin chính xác, MB Life đã không chấp nhận bảo hiểm hoặc không chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng, MB Life có quyền:
- a) Hủy bỏ Hợp đồng; và/hoặc
 - b) Không chi trả Quyền lợi bảo hiểm; và/hoặc
 - c) MB Life sẽ hoàn lại tổng số Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) sau khi trừ đi các khoản sau (nếu có):
 - Phí bảo hiểm đã hoàn lại;
 - Khoản nợ;
 - Chi phí kiểm tra sức khỏe;
 - Các Quyền lợi bảo hiểm đã trả; và
 - Các chi phí đã phát sinh có liên quan đến việc phát hành và quản lý Hợp đồng theo quy định của MB Life; và
 - Thiệt hại, chi phí phát sinh liên quan đến việc điều tra, xác minh, giám định, chi phí thuê luật sư, chi phí tố tụng, chi phí liên quan đến hoạt động bán hàng (nếu có).
- 7.2.2 Nếu biết trước thông tin chính xác, MB Life vẫn chấp nhận bảo hiểm hoặc chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng, MB Life có quyền áp dụng một hoặc một số biện pháp sau đây kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng:
- a) Điều chỉnh Phí bảo hiểm;

Nếu số Phí bảo hiểm đã nộp cao hơn số Phí bảo hiểm sau điều chỉnh, MB Life sẽ hoàn lại cho BMBH phần Phí bảo hiểm nộp thừa, không có lãi.

Nếu số Phí bảo hiểm đã nộp thấp hơn số Phí bảo hiểm sau điều chỉnh, BMBH đóng thêm phần phí bảo hiểm chênh lệch.
 - b) Điều chỉnh lại Số tiền bảo hiểm và/hoặc Quyền lợi bảo hiểm;
 - c) Không chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với những Sự kiện bảo hiểm xảy ra liên quan đến thông tin không kê khai, không cung cấp, hoặc kê khai, cung cấp không đầy đủ, không chính xác và/hoặc không trung thực.
- 7.2.3 Trường hợp các thông tin chính xác không ảnh hưởng đến mức tăng rủi ro, không ảnh hưởng đến tính hiệu lực của Hợp đồng và các điều kiện có liên quan đến Hợp đồng, và MB Life không cần thiết phải thực hiện các điều chỉnh Phí bảo hiểm/Số tiền bảo hiểm/Quyền lợi bảo hiểm thì Hợp đồng vẫn duy trì hiệu lực theo Quy tắc, điều khoản này.

ĐIỀU 8. NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN THEO YÊU CẦU CỦA ĐẠO LUẬT THUẾ HOA KỲ ĐỐI VỚI CÁC CHỦ TÀI KHOẢN NƯỚC NGOÀI (DƯỚI ĐÂY GỌI TẮT LÀ ĐẠO LUẬT FATCA)

- 8.1 Trong trường hợp BMBH/Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm thuộc đối tượng chịu thuế theo yêu cầu của Đạo luật FATCA, BMBH đồng ý và cam kết cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin sau đây cho MB Life tại thời điểm Yêu cầu bảo hiểm và cập nhật thay đổi (nếu có) trong suốt thời gian Hợp đồng có hiệu lực:

- 8.1.1 Số hộ chiếu, thẻ thường trú hoặc giấy tờ chứng minh BMBH/ Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm là công dân Hoa Kỳ hoặc được phép cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ;
 - 8.1.2 Mã số thuế tại Hoa Kỳ;
 - 8.1.3 Nơi sinh, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ;
 - 8.1.4 Địa chỉ liên lạc, địa chỉ hộp thư tại Hoa Kỳ.
- 8.2** MB Life được phép cung cấp các thông tin theo Điều này và thông tin liên quan đến Hợp đồng cho Cơ quan Quản lý Thuế vụ Hoa Kỳ, phù hợp với nghĩa vụ của người phải khai báo hoặc nộp thuế tại Hoa Kỳ.

ĐIỀU 9. MIỄN TRUY XÉT

- 9.1** Khi NĐBH còn sống, các nội dung kê khai không chính xác hoặc bỏ sót trong YCBH và các giấy tờ có liên quan sẽ được MB Life miễn truy xét sau 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc kể từ Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng gần nhất, tùy thuộc ngày nào xảy ra sau.
- 9.2** Quy định tại Khoản 9.1 sẽ không được áp dụng trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ kê khai, cung cấp thông tin theo Điều 7 Quy tắc, điều khoản này.

ĐIỀU 10. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- 10.1** Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực khi xảy ra một trong các sự kiện sau, tùy trường hợp nào xảy ra trước:
- 10.1.1 Ngày kết thúc Thời hạn Hợp đồng này; hoặc
 - 10.1.2 Hợp đồng bị chấm dứt trong Thời gian cân nhắc tại Điều 2 của Quy tắc, điều khoản này; hoặc
 - 10.1.3 Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện trong trường hợp quy định tại Khoản 13.5, Khoản 18.2 Quy tắc, điều khoản này; hoặc
 - 10.1.4 Hợp đồng bị hủy bỏ trong trường hợp quy định tại Điều 6, Khoản 7.2.1 Quy tắc, điều khoản này; hoặc
 - 10.1.5 NĐBH tử vong; hoặc
 - 10.1.6 NĐBH bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn, hoặc
 - 10.1.7 Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và tại Hợp đồng này.

- 10.2** Ngoài các quy định về việc chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm tại Khoản 10.1 Điều này, BMBH có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản cho MB Life trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực. Ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm là ngày MB Life nhận được Yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm của BMBH và MB Life sẽ không hoàn trả Phí bảo hiểm mà BMBH đã đóng.

CHƯƠNG II: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

ĐIỀU 11. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, nếu Sự kiện bảo hiểm xảy ra, MB Life sẽ chi trả các Quyền lợi bảo hiểm tại Điều này sau khi trừ Khoản nợ (nếu có).

11.1 Quyền lợi bảo hiểm Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (TTTBVV) cơ bản

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, nếu NĐBH bị tử vong hoặc TTTBVV, MB Life sẽ chi trả Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV cơ bản bằng 100% Số tiền bảo hiểm.

11.2 Quyền lợi bảo hiểm nâng cao

Nếu được MB Life chấp thuận, BMBH có thể tham gia thêm một/các Quyền lợi bảo hiểm nâng cao dưới đây:

11.2.1 Quyền lợi bảo hiểm Tử vong hoặc TTTBVV nâng cao

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, nếu NĐBH bị tử vong hoặc TTTBVV và được MB Life chấp nhận chi trả Quyền lợi theo quy định tại Khoản 11.1 Điều này, MB Life sẽ chi trả thêm k% Số tiền bảo hiểm. Trong đó, k% do BMBH lựa chọn, được thể hiện trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và không vượt quá mức tối đa theo quy định của MB Life trong từng thời kỳ.

11.2.2 Quyền lợi bảo hiểm Tử vong do Tai nạn hoặc TTTBVV do Tai nạn

Ngoài Quyền lợi theo quy định tại Khoản 11.1 Điều này, khi Hợp đồng đang có hiệu lực, nếu NĐBH tử vong do Tai nạn hoặc TTTBVV do Tai nạn, MB Life sẽ chi trả thêm 100% Số tiền bảo hiểm.

11.2.3 Quyền lợi hỗ trợ mai táng

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, nếu NĐBH bị tử vong và được MB Life chấp nhận chi trả Quyền lợi theo quy định tại Khoản 11.1 Điều này, MB Life sẽ trả thêm 10% Số tiền bảo hiểm nhưng không vượt quá 30 triệu đồng.

11.3 Mức điều chỉnh Số tiền bảo hiểm đối với trẻ em

Trong trường hợp NĐBH là trẻ em dưới 04 Tuổi, Số tiền bảo hiểm nêu tại Khoản 11.1 và Khoản 11.2 Điều này sẽ được điều chỉnh tương ứng theo bảng dưới đây:

Tuổi (*)	Tỉ lệ điều chỉnh
Dưới 01 Tuổi	20%
Từ 01 Tuổi đến dưới 02 Tuổi	40%
Từ 02 Tuổi đến dưới 03 Tuổi	60%
Từ 03 Tuổi đến dưới 04 Tuổi	80%

(*) Tuổi là tuổi của NĐBH được tính theo ngày sinh nhật đã qua gần nhất với thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

11.4 Giới hạn chi trả Quyền lợi bảo hiểm

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, MB Life chỉ chấp nhận trả một lần cho mỗi quyền lợi nêu tại Khoản 11.1; Điểm 11.2.1; Điểm 11.2.2 và Điểm 11.2.3 Điều này.

ĐIỀU 12. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

12.1 Đối với trường hợp Người được bảo hiểm Tử vong hoặc TTTBVV

MB Life sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 11.1, Khoản 11.2.1, Điểm 11.2.3 Quy tắc, điều khoản này, nếu NĐBH tử vong hoặc bị TTTBVV do bất kỳ nguyên nhân hoặc trong trường hợp nào dưới đây:

- 12.1.1 Tự tử, hậu quả của hành vi tự tử không thành (dù trong bất kỳ trạng thái tinh thần nào) trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng, hoặc ngày MB Life chấp thuận yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm (áp dụng cho phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm), hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào xảy ra sau; hoặc
- 12.1.2 Hành vi vi phạm pháp luật hình sự, hành vi cố ý gây thương tích của BMBH, NĐBH, Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm.
Trường hợp Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn xảy ra do hành vi vi phạm pháp luật hình sự, hành vi cố ý gây thương tích của Người thụ hưởng và/hoặc Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, MB Life vẫn chi trả Quyền lợi bảo hiểm với tỷ lệ thụ hưởng tương ứng cho Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm không tham gia vào các hành vi này; hoặc
- 12.1.3 Sử dụng các chất kích thích, chất gây nghiện, chất độc, ma túy và các tiền chất khác không theo chỉ định của Bác sĩ (không bao gồm sử dụng rượu bia và các chất có cồn khác); hoặc
- 12.1.4 Trộm cắp; hoặc tử vong do thi hành án tử hình; hoặc
- 12.1.5 Chiến tranh (có tuyên bố hay không tuyên bố), khủng bố, nội chiến, nổi loạn, bạo động, và các hành động thù địch hoặc mang tính chiến tranh khác; hoặc
- 12.1.6 Bệnh có sẵn (trừ trường hợp đã kê khai và được MB Life chấp nhận bảo hiểm).

12.2 Đối với trường hợp Người được bảo hiểm Tử vong do tai nạn hoặc TTTBVV do tai nạn

MB Life không chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 11.2.2 Quy tắc, điều khoản này, nếu NĐBH tử vong do Tai nạn hoặc bị TTTBVV do Tai nạn do bất kỳ nguyên nhân hoặc trong trường hợp nào dưới đây:

- 12.2.1 Các quy định tại các Điểm 12.1.1; Điểm 12.1.3; Điểm 12.1.4; Điểm 12.1.5; Điểm 12.1.6 Điều này; hoặc
 - 12.2.2 Hành vi cố ý vi phạm quy định của pháp luật, hành vi cố ý gây thương tích của BMBH, NĐBH, Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm.
Trường hợp Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn xảy ra do hành vi cố ý vi phạm quy định của pháp luật, hành vi cố ý gây thương tích của Người thụ hưởng và/hoặc Người nhận Quyền lợi bảo hiểm, MB Life vẫn chi trả Quyền lợi bảo hiểm với tỷ lệ thụ hưởng tương ứng cho Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm không tham gia vào các hành vi này; hoặc
 - 12.2.3 Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu có nồng độ cồn $\geq 10,9$ mmol/l hoặc tương đương; hoặc
 - 12.2.4 Tham gia các hoạt động hàng không (trừ khi với tư cách là hành khách trên các chuyến bay dân dụng); tham gia các môn thể thao hoặc hoạt động nguy hiểm, bao gồm: lặn, nhào lộn trên không, nhảy dù, leo núi, đua ngựa, hay đua xe, đấm bốc (boxing), săn bắn; hoặc
 - 12.2.5 Động đất, sóng thần, núi lửa, phản ứng hạt nhân, nhiễm phóng xạ, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học.
- 12.3** Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực ngay sau khi NĐBH Tử vong hoặc TTTBVV do các nguyên nhân bị loại trừ theo quy định tại Khoản 12.1; Tử vong do tai nạn hoặc TTTBVV do tai nạn do các nguyên nhân bị loại trừ theo quy định tại Khoản 12.2. Khi đó, MB Life sẽ hoàn lại tổng số Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) và có quyền khấu trừ Chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có), Khoản nợ (nếu có) và các chi phí liên quan đến việc phát hành, quản lý Hợp đồng (nếu có).

CHƯƠNG III: ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

ĐIỀU 13. QUY ĐỊNH VỀ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

- 13.1** BMBH có thể lựa chọn đóng phí một lần hoặc đóng phí định kỳ theo định kỳ thỏa thuận với Công ty. Ngày đến hạn đóng phí được xác định dựa trên định kỳ đóng phí, tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng.
- 13.2** Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, BMBH có thể yêu cầu bằng văn bản về việc thay đổi Định kỳ đóng phí. Việc thay đổi này có hiệu lực tại thời điểm thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng của MB Life.

- 13.3** Đối với trường hợp BMBH lựa chọn đóng phí định kỳ, thời hạn đóng phí bằng thời hạn hợp đồng.
- 13.4** Trường hợp đóng phí định kỳ, Thời gian gia hạn đóng Phí bảo hiểm là 60 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí khi BMBH không đóng đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn.
- 13.5** Sau thời gian gia hạn đóng phí, nếu BMBH vẫn không đóng đủ phí bảo hiểm đến hạn, Hợp đồng sẽ bị đơn phương chấm dứt thực hiện tại ngày liền sau ngày kết thúc thời gian gia hạn đóng phí.

ĐIỀU 14. KHÔI PHỤC HỢP ĐỒNG

- 14.1** Trường hợp Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện theo quy định tại Khoản 13.5 Quy tắc, điều khoản này, BMBH có quyền gửi văn bản yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện.
- 14.2** Điều kiện khôi phục hiệu lực Hợp đồng:
- 14.2.1** NĐBH còn sống tại Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng và đáp ứng đầy đủ điều kiện, thủ tục khôi phục hiệu lực Hợp đồng của MB Life; và
- 14.2.2** BMBH đóng đầy đủ chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có), các khoản phí bảo hiểm cần thiết kể từ ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng đến ngày đến hạn đóng phí tiếp theo.
- 14.3** Trường hợp được MB Life chấp nhận, Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng sẽ được thể hiện trên văn bản chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng. Trong thời gian Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện theo quy định tại Khoản 13.5 Quy tắc, điều khoản này, MB Life không chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với các rủi ro xảy ra với NĐBH.

CHƯƠNG IV: THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG

ĐIỀU 15. THAY ĐỔI BÊN MUA BẢO HIỂM

15.1 Chuyển giao Hợp đồng

- 15.1.1** Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, BMBH có quyền chuyển giao Hợp đồng bảo hiểm. Việc chuyển giao phải được sự đồng ý bằng văn bản của NĐBH hoặc người đại diện theo pháp luật của NĐBH.
- 15.1.2** Bên nhận chuyển giao Hợp đồng phải đáp ứng quy định tại Khoản 1.3, có quyền lợi có thể được bảo hiểm, được kế thừa quyền và nghĩa vụ của bên chuyển giao.
- 15.1.3** Việc chuyển giao Hợp đồng chỉ có hiệu lực khi BMBH thông báo bằng văn bản và được MB Life đồng ý bằng văn bản.

15.2 Trường hợp BMBH tử vong/chấm dứt hoạt động

Nếu BMBH bị tử vong (trường hợp BMBH là cá nhân) hoặc chấm dứt hoạt động (trường hợp BMBH là tổ chức), Hợp đồng sẽ được chuyển giao cho BMBH mới theo thứ tự ưu tiên sau:

- 15.2.1 NĐBH, nếu NĐBH đủ các điều kiện trở thành BMBH; hoặc
 - 15.2.2 Người đại diện hợp pháp của NĐBH, nếu NĐBH chưa đủ điều kiện trở thành BMBH; hoặc
 - 15.2.3 Các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.
- 15.3** Sau khi được sự chấp thuận của MB Life, BMBH mới sẽ tiếp nhận các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng.

ĐIỀU 16. THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực và NĐBH còn sống, BMBH có thể gửi yêu cầu thay đổi Người thụ hưởng (với sự đồng ý bằng văn bản của NĐBH) của Hợp đồng bảo hiểm cho MB Life. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực khi MB Life chấp nhận và MB Life không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp (nếu có) của NĐBH hoặc những người liên quan đến việc chỉ định thay đổi Người thụ hưởng.

ĐIỀU 17. THAY ĐỔI SỐ TIỀN BẢO HIỂM

17.1 Tăng Số tiền bảo hiểm

Đối với Hợp đồng đóng phí định kỳ, kể từ Năm Hợp đồng thứ 2 (hai) trở đi và trước Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu), BMBH (với sự chấp thuận của NĐBH hoặc Người đại diện theo pháp luật của NĐBH) có thể yêu cầu bằng văn bản tăng Số tiền bảo hiểm theo quy định của MB Life nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- 17.1.1 Cung cấp bằng chứng về sức khỏe và các điều kiện có thể được bảo hiểm của NĐBH (nếu được yêu cầu); và
- 17.1.2 Đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn; và
- 17.1.3 Đóng đầy đủ các khoản tiền cần thiết bao gồm:
 - Phí bảo hiểm bổ sung tương ứng với mức tăng Số tiền bảo hiểm (nếu có); và
 - Khoản nợ (nếu có); và
 - Chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có) theo quy định của MB Life; và
- 17.1.4 Số tiền bảo hiểm sau khi tăng không vượt quá Số tiền bảo hiểm tối đa theo quy định của MB Life.

17.2 Giảm Số tiền bảo hiểm

Đối với Hợp đồng đóng phí định kỳ, trong thời gian Hợp đồng còn hiệu lực, từ năm Hợp đồng thứ hai, BMBH có thể yêu cầu bằng văn bản về việc giảm Số tiền bảo hiểm. Số tiền bảo hiểm sau khi giảm không thấp hơn Số tiền bảo hiểm tối thiểu theo quy định của MB Life.

- 17.3** Phí bảo hiểm, Quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện có liên quan sẽ được điều chỉnh tương ứng với Số tiền bảo hiểm mới kể từ thời điểm thể hiện trên văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng của MB Life.

ĐIỀU 18. THAY ĐỔI THÔNG TIN CÁ NHÂN, NƠI CƯ TRÚ, NGHỀ NGHIỆP, RA KHỎI LÃNH THỔ VIỆT NAM

18.1 Thay đổi thông tin cá nhân, nơi cư trú

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày có sự thay đổi về nơi cư trú, thông tin liên hệ (email, số điện thoại, địa chỉ liên hệ), giấy tờ tùy thân của NĐBH/BMBH cá nhân (chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc giấy khai sinh) hoặc thông tin của BMBH tổ chức (tên tổ chức, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật), BMBH có nghĩa vụ thông báo cho MB Life bằng văn bản về sự thay đổi này.

MB Life sẽ không chịu trách nhiệm nếu không thể liên lạc được với BMBH do không thông báo thay đổi thông tin theo Khoản này.

18.2 Thay đổi thông tin nghề nghiệp, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam

Trường hợp NĐBH thay đổi nghề nghiệp, BMBH phải thông báo bằng văn bản cho MB Life trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thay đổi.

Trường hợp NĐBH ra khỏi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ 90 ngày liên tục trở lên, BMBH phải thông báo bằng văn bản cho MB Life trong vòng 30 (ba mươi) ngày trước ngày NĐBH xuất cảnh.

Đối với các thay đổi nghề nghiệp và/hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam theo Điều này (dù BMBH có thông báo hay không), MB Life có quyền thẩm định lại rủi ro để (i) xác định lại Phí bảo hiểm, và/hoặc (ii) loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, và/hoặc (iii) điều chỉnh Quyền lợi bảo hiểm, và/hoặc (iv) chấm dứt thực hiện Hợp đồng và hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại của Hợp đồng, và/hoặc (v) từ chối chi trả một phần/toàn bộ Quyền lợi bảo hiểm khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

Trường hợp BMBH không chấp nhận yêu cầu của MB Life về thay đổi phí bảo hiểm và/hoặc loại trừ trách nhiệm bảo hiểm và/hoặc điều chỉnh Quyền lợi bảo hiểm, Hợp đồng sẽ bị đơn phương chấm dứt thực hiện bởi MB Life. MB Life sẽ hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại của Hợp đồng.

CHƯƠNG V: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

ĐIỀU 19. THỨ TỰ ƯU TIÊN NHẬN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

MB Life sẽ chi trả các Quyền lợi bảo hiểm nêu tại Điều 11 theo thứ tự ưu tiên sau:

- 19.1** Người thụ hưởng;
- 19.2** Người thừa kế hợp pháp của Người thụ hưởng, nếu Người thụ hưởng đã tử vong;
- 19.3** Nếu Hợp đồng không có chỉ định Người thụ hưởng:

19.3.1 Trường hợp BMBH là cá nhân: BMBH hoặc người thừa kế của BMBH nếu BMBH tử vong;

19.3.2 Trường hợp BMBH là tổ chức: Người thừa kế của NĐBH.

ĐIỀU 20. THỜI HẠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

20.1 Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm là 12 tháng kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan không tính vào thời hạn nộp hồ sơ trả tiền bảo hiểm.

20.2 Trường hợp Người thụ hưởng hoặc Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm chứng minh được rằng không biết thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm thì thời hạn quy định tại Khoản 20.1 Điều này được tính từ ngày Người thụ hưởng hoặc Người yêu cầu giải quyết quyền lợi biết việc xảy ra Sự kiện bảo hiểm đó.

20.3 Quá thời hạn 12 tháng theo Điều này, MB Life có quyền từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.

ĐIỀU 21. HỒ SƠ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

21.1 Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm cần cung cấp cho MB Life các giấy tờ sau để làm thủ tục giải quyết Quyền lợi bảo hiểm:

21.1.1 Giấy yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm theo mẫu của MB Life đã được điền đầy đủ và chính xác; và

21.1.2 Giấy ủy quyền thu thập thông tin theo mẫu của MB Life; và

21.1.3 Giấy tờ chứng minh Sự kiện bảo hiểm:

- Bản gốc hoặc bản sao hợp pháp bằng chứng sự kiện tử vong; hoặc
- Bản gốc hoặc bản sao hợp pháp kết quả giám định tình trạng thương tật của NĐBH cấp bởi Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được Công ty chấp thuận (đối với trường hợp Thương tật toàn bộ vĩnh viễn); và
- Bản sao hợp pháp hoặc bản gốc của tất cả các biên bản, Giấy ra viện (nếu có), tóm tắt Bệnh án (nếu có), chứng từ y tế gắn liền với Sự kiện bảo hiểm (bao gồm các kết quả xét nghiệm, các kết quả chẩn đoán, kết quả điều trị, đơn thuốc, phim chụp gắn liền với Sự kiện bảo hiểm); và
- Hồ sơ tai nạn và bản tường trình tai nạn (nếu có) gắn liền với Sự kiện bảo hiểm: Biên bản tai nạn/Biên bản khám nghiệm hiện trường/Kết luận giám định pháp y/Kết luận điều tra của Công an cấp quận/huyện trở lên.

21.1.4 Bảng chứng về quyền được nhận Quyền lợi bảo hiểm:

- Bản sao hợp pháp Chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu của NĐBH/Người thụ hưởng; và

- Bằng chứng về quyền được nhận Quyền lợi bảo hiểm của Người thụ hưởng Quyền lợi bảo hiểm được nêu trong Quy tắc, điều khoản này như giấy ủy quyền, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn bản khai nhận di sản hoặc thỏa thuận cử người nhận Quyền lợi bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật.

21.2 Các Hồ sơ, giấy tờ nêu tại Điều này do Bên thứ ba cung cấp và/hoặc xác nhận là bản gốc/bản sao được chứng thực bởi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, hoặc bản sao hợp lệ được MB Life chấp thuận. Tùy theo sự cần thiết trong quá trình giám định, xác minh Sự kiện bảo hiểm cụ thể, MB Life có thể lược bỏ yêu cầu một số loại giấy tờ theo Điều này.

21.3 Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ thu thập và cung cấp một cách đầy đủ và trung thực các giấy tờ cần thiết và các thông tin có liên quan theo Điều này và tự thanh toán các chi phí để thu thập và cung cấp các giấy tờ, bằng chứng này.

ĐIỀU 22. GIÁM ĐỊNH Y TẾ, YÊU CẦU VĂN BẢN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

22.1 MB Life có quyền tự mình hoặc sử dụng dịch vụ của bên thứ ba để điều tra, xác minh các thông tin Khách hàng đã kê khai, cung cấp, và/hoặc đánh giá, thẩm định rủi ro và hậu quả của rủi ro và/hoặc thu thập tài liệu, bằng chứng liên quan để phục vụ cho việc giải quyết Quyền lợi bảo hiểm. BMBH/NĐBH (hoặc Người đại diện theo pháp luật của NĐBH)/Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ hợp tác, hỗ trợ để MB Life thực hiện việc này.

22.2 MB Life có quyền trưng cầu giám định và NĐBH có nghĩa vụ hợp tác đối với yêu cầu giám định này tại các cơ quan giám định/chuyên viên giám định được chỉ định hoặc chấp thuận.

ĐIỀU 23. THỜI GIAN GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

23.1 MB Life có trách nhiệm giải quyết Quyền lợi bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ Hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm hợp lệ. Phương thức thanh toán Quyền lợi bảo hiểm sẽ do Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm lựa chọn khi yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.

23.2 Trường hợp từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm, MB Life sẽ gửi thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm nêu rõ lý do từ chối.

23.3 Nếu quá thời hạn nêu tại Khoản 23.1 (trừ trường hợp không do lỗi của MB Life), MB Life có trách nhiệm thanh toán thêm khoản lãi theo lãi suất chậm trả công bố trên cổng thông tin điện tử (website) của MB Life.

CHƯƠNG VI: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

ĐIỀU 24. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 24.1** Hợp đồng bảo hiểm này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.
- 24.2** Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng, một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền nơi Công ty có trụ sở tại Việt Nam.